

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: 549 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 23 tháng 3 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu công nghiệp
Minh Hưng - Sikico, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24/01/2005 của Chính phủ về
quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 19/2008/TT-BXD ngày 20/11/2008 của Bộ Xây dựng
về việc hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng khu
công nghiệp, khu kinh tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 228/TTr-SXD
ngày 10/03/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu công
nghiệp Minh Hưng - Sikico, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Cụ
thể với các nội dung như sau:

1. Phạm vi ranh giới, quy mô diện tích:

a) Phạm vi ranh giới:

- Phía Đông giáp: Đường đất hiện hữu.
- Phía Tây giáp: Đường đất hiện hữu.
- Phía Nam giáp: Đường Minh Hưng - Đồng Nơ.
- Phía Bắc giáp: Đất rừng Tràm hiện hữu.

b) Quy mô diện tích: 495,795844 ha.

2. Tính chất:

Là khu công nghiệp có nhiều ngành nghề, ưu tiên là công nghiệp nhẹ, sạch,
ít ô nhiễm môi trường như:

- Công nghiệp chế biến nông sản, chế biến lương thực, thực phẩm.
- Công nghiệp may, sản xuất giấy, đồ chơi;
- Công nghiệp sản xuất đồ gỗ và trang trí nội thất;
- Công nghiệp sản xuất bao bì;

- Công nghiệp sản xuất, lắp ráp dụng cụ thể dục thể thao;
- Công nghiệp điện tử và vi điện tử;
- Công nghiệp cơ khí: dập khung, lắp ráp, chế tạo xe máy và phụ tùng;
- Công nghiệp sản xuất dược phẩm, văn phòng phẩm;
- Công nghiệp sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ, thủy tinh, vật liệu xây dựng;
- Công nghiệp sản xuất máy công cụ, máy phục vụ cho sản xuất nông, lâm nghiệp, máy chế biến thực phẩm, thiết bị tưới tiêu.

3. Đánh giá hiện trạng khu đất:

- Địa hình khu đất quy hoạch tương đối bằng phẳng và dốc đều từ Bắc xuống Nam và Tây Nam.
- Hiện trạng khu đất chủ yếu là đất trồng cây Tràm, một số tuyến đường đất hiện hữu.

4. Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan:

- a) Đất công cộng, thương mại dịch vụ: Gồm các cụm có ký hiệu DV1, DV2, DV3, DV4, DV5, bố trí tiếp giáp với trục đường Minh Hưng - Đồng Nơ, đường trung tâm là trục đường chính vào Khu công nghiệp, gồm các công trình với chức năng: Văn phòng điều hành, quản lý, hải quan, ngân hàng, bưu điện, phòng cháy chữa cháy, nhà hàng, khu kinh doanh và trưng bày sản phẩm... Quy mô diện tích đất công cộng thương mại dịch vụ là 218.280,7 m².
- b) Đất hạ tầng kỹ thuật: Cụm có ký hiệu HT1, HT2 gồm các công trình: trạm điện, nhà máy nước, trạm bơm cấp nước... Nhà máy xử lý nước thải, trạm trung chuyển rác bố trí riêng nằm ở phía Tây khu công nghiệp. Quy mô đất hạ tầng kỹ thuật là 53.346,5 m².
- c) Đất công nghiệp: Bố trí đều toàn khu công nghiệp, dọc theo các tuyến đường, bao gồm các cụm có ký hiệu: A1-A23.

d) Đất cây xanh:

- Diện tích cây xanh bố trí phân bố đều trong khu công nghiệp, chủ yếu tập trung phần lớn ở dọc các tuyến đường vừa tạo khoảng cây xanh cách ly vừa tạo mỹ quan chung toàn khu công nghiệp. Ngoài ra còn có diện tích cây xanh trong từng lô đất và cây xanh cách ly. Quy mô diện tích đất cây xanh là 596.085,1 m².

- e) Đất giao thông: Bố trí trực đường chính vào khu công nghiệp (đường trung tâm và đường N3) theo hướng Bắc Nam, Đông Tây các trục đường còn lại có hướng song song và vuông góc với trục đường chính.

5. Quy hoạch sử dụng đất:

Quy mô diện tích các khu chức năng trong khu công nghiệp:

- Đất công nghiệp: 3.613.914,3 m², chiếm 72,89%.
- Đất công cộng thương mại dịch vụ: 218.280,7 m², chiếm 4,4%.

- Đất cây xanh cảnh quan: 596.085,1 m², chiếm 12,02%.
 - Đất hạ tầng- kỹ thuật: 53.346,5 m², chiếm 1,08%.
 - Đất giao thông: 476.331,84 m², chiếm 9,61%.
- Tổng cộng: 4.957.958,44 m².

6. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

a) Giao thông:

- Đường trung tâm được chia làm 3 đoạn:
 - + Đoạn 1: lô giới 62m, trong đó: Mặt đường 9mx2, dải phân cách 24m, vỉa hè 10mx2. Ký hiệu mặt cắt 1A-1A;
 - + Đoạn 2: lô giới 52m, trong đó: Mặt đường 9mx2, dải phân cách 14m, vỉa hè 10mx2. Ký hiệu mặt cắt 1B-1B;
 - + Đoạn 3: lô giới 42m, trong đó: Mặt đường 9mx2, dải phân cách 4m, vỉa hè 10mx2. Ký hiệu mặt cắt 1-1.
- Đường N3 được chia làm 2 đoạn:
 - + Đoạn 1: lô giới 52m, trong đó: Mặt đường 9mx2, dải phân cách 14m, vỉa hè 10mx2. Ký hiệu mặt cắt 1B-1B;
 - + Đoạn 2: lô giới 42m, trong đó: Mặt đường 9mx2, dải phân cách 4m, vỉa hè 10mx2. Ký hiệu mặt cắt 1-1.
- Đường N4, N6: Lộ giới 26m, trong đó: Mặt đường 14m, vỉa hè 6mx2. Ký hiệu mặt cắt 2-2.
- Đường N1, N2, N5, N7, D1, D2, D4, D5: Lộ giới 18m, trong đó: Mặt đường 8m, vỉa hè 5mx2. Ký hiệu mặt cắt 3-3.

b) Quy hoạch san nền và thoát nước mưa:

- San nền: Do địa hình khu đất tương đối bằng phẳng nên thực hiện san lấp trên nguyên tắc bám sát địa hình tự nhiên, hạn chế san lấp và phá vỡ cảnh quan tự nhiên chỉ san lấp cục bộ.
- Thoát nước mưa: Thiết kế hệ thống cống tròn BTCT có đường kính D600- D2000, bố trí dọc theo các tuyến đường trong khu công nghiệp để thu gom nước mưa đến cống hộp về hướng đường Minh Hưng - Đồng Nơ.

c) Quy hoạch cấp nước:

- Tổng nhu cầu dùng nước: 18.200m³/ngày.
- Nguồn nước:
 - + Giai đoạn đầu (2015-2020): Sử dụng nguồn nước từ nguồn nước ngầm (nhưng hạn chế) và chủ yếu sử dụng nguồn từ nguồn cung cấp của tỉnh từ Quốc lộ 13 dẫn vào.
 - + Giai đoạn sau 2020: Sử dụng nước của hệ thống cấp nước dọc tuyến đường Minh Hưng - Đồng Nơ từ Quốc lộ 13 dẫn vào khu công nghiệp.

- Thiết kế mạng lưới đường ống cấp nước có đường kính D200 - D400 và được nối thành mạch vòng khép kín phục vụ cấp nước cho toàn khu quy hoạch.

- Bố trí các trụ cột hóa dọc theo các tuyến đường và tại các điểm giao lộ ngã ba, ngã tư ở các tuyến đường, với khoảng cách khoảng 150m/01 trụ.

d) Quy hoạch hệ thống thoát nước thải và vệ sinh môi trường:

- Thoát nước thải:

+ Tổng lưu lượng nước thải: 80% lưu lượng nước cấp $14.560 \text{ m}^3/\text{ngày}$.

+ Nước thải sản xuất từ các nhà máy, xí nghiệp được xử lý tập trung tại nơi sản xuất, sau đó thu gom qua hệ thống cống bô trí dọc theo các tuyến đường đưa về trạm xử lý nước chung của khu công nghiệp, sau khi xử lý đạt đúng tiêu chuẩn theo quy định mới được thải ra môi trường (thải ra hướng Tây về suối Ông Dần cách ranh phía Tây khoảng 1km).

+ Nước thải sinh hoạt từ các công trình được thu gom xử lý cục bộ bằng hệ thống hầm tự hoại và giếng thấm bô trí trong từng lô đất.

- Vệ sinh môi trường:

+ Rác sinh hoạt: Tổ chức thu gom rác vào các thùng chứa rồi chuyển đến bãi trung chuyển, sau đó đưa đến bãi rác chung.

+ Rác công nghiệp: Rác công nghiệp không thuộc chất thải nguy hại thu gom và xử lý chung với rác sinh hoạt. Chất thải nguy hại thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

e) Quy hoạch cấp điện:

- Phụ tải:

+ Tổng điện năng yêu cầu có tính đến 10% tốn hao và 5% dự phòng: 287,708304 triệu Kwh/năm.

+ Tổng công suất điện yêu cầu có tính đến 10% tốn hao và 5% dự phòng: 62,13 MVA.

- Nguồn điện: Sử dụng nguồn điện dọc theo tuyến Quốc lộ 13 đấu nối với đường Minh Hưng - Đồng Nơ hiện hữu vào khu công nghiệp.

- Lưới điện:

+ Xây dựng Trạm biến áp TBA 110/22kv tại cụm HT2 cung cấp cho khu công nghiệp.

+ Xây dựng các tuyến trung thế dạng mạch vòng, mạch hở dùng dây bọc cách điện. Để cung cấp cho các trạm biến áp của các phụ tải từng nhà máy.

+ Điện chiếu sáng: Xây dựng các trạm biến áp 22kv/0,4kv để phục vụ hệ thống đèn chiếu sáng cho toàn khu công nghiệp.

f) Hệ thống thông tin liên lạc:

Hệ thống thông tin lin lạc trong khu quy hoạch được nối với hệ thống thông tin liên lạc của huyện Hớn Quản. Tủ phân phối cáp được đặt ở vị trí nối từ đường Minh Hưng - Đồng Nơ vào khu quy hoạch.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Chủ đầu tư phối hợp Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh và UBND xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản tổ chức thực hiện:

- Tổ chức công bố đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu Công nghiệp Minh Hưng - SIKICO, đồng thời tiến hành cắm mốc ngoài thực địa các khu chức năng của khu quy hoạch, để các tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan được biết thực hiện.

- Thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (nếu có) theo đúng các quy định hiện hành.

2. Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện:

- Lập và triển khai dự án đầu tư kinh doanh phát triển hạ tầng Khu Công nghiệp Minh Hưng - Sikico theo đúng các quy định hiện hành.

- Phối hợp với Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh và đơn vị tư vấn lập các quy định về quản lý quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Minh Hưng - Sikico đã được phê duyệt theo đúng các quy định hiện hành, sau đó tổng hợp trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, nhằm làm cơ sở cho việc quản lý và xây dựng công trình theo quy hoạch.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế, Chủ tịch UBND huyện Hớn Quản, đơn vị tổ chức lập quy hoạch; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, P.KTN;
- Lưu VT.(Trung)



Trần Ngọc Trai